TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2019/QĐST-HNGĐ	*Mê Linh, ngày 26 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 54/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân K - sinh năm 1982

Địa chỉ: Trung HĐ, xã TPh, huyện ML, thành phố HN.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bích L – sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn PhY, xã TPh, huyện ML, thành phố HN.

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Khoản 7, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Xuân K và chị Nguyễn Thị Bích L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Xuân K và chị Nguyễn Thị Bích L xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Xuân C, sinh ngày 27/02/2004 và Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 10/9/2007, hai bên thỏa thuận:

Giao con chung Nguyễn Xuân C, sinh ngày 27/02/2004 cho anh K được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi *(nếu không có sự thay đổi nào khác)*.

Giao con chung Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 10/9/2007 cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi *(nếu không có sự thay đổi nào khác)*.

Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng con chung giữa anh K và chị L. Sau khi ly hôn anh K và chị L có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ:* Anh Nguyễn Xuân K và chị Nguyễn Thị Bích L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Xuân K tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0016872 ngày 01/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; anh K được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Mê Linh;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- UBND xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Việt Phương